

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 34 /2020/HS-ST

Ngày: 25 -6-2020.

1  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Hải.

+ Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn, Cán bộ Tòa án Nhân dân huyện Bố Trạch.

+ Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Phúc, Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36 /2020/TLST-HS ngày 28 /5 /2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32 /2020/QĐXXST-HS, ngày 09 /6/2020, đối với bị cáo:

**Nguyễn Bình M**, sinh ngày 19/5/1979 tại huyện B, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; đoàn thể: Quân chủng; trình độ văn hóa: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn N(chết) và bà Lê Thị K(chết); Vợ: Hoàng Thị T; con 06 đứa(lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2018). Tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án, bản án số 01/2018/HS-PT ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt Nguyễn Bình M mức án 05 tháng tù về tội "Đánh bạc", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2018. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/4/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: + Nguyễn văn L- Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

+Nguyễn Kiếm A- Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

+Nguyễn Văn C - Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

-Người làm chứng:

+Nguyễn văn X- Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

+Nguyễn Quang D- Thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt.

+Hoàng Thị T- Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 13/3/2020 tại trại chăn nuôi ở khu vực K, thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q, lực lượng Công an xã H, huyện B, tỉnh Q kiểm tra phát hiện Nguyễn Bình M và Nguyễn văn L, Nguyễn Kiếm A và Nguyễn văn C đang có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền mặt với hình thức cào lật(không tổ). Lực lượng Công an xã H đã lập biên bản vi phạm quả tang, thu giữ 01 bộ bài Tulokhor loại 52 cây màu xanh và tổng số tiền 12.727.000đ.

Quá trình điều tra xác định, sáng ngày 13/3/2020 M điện thoại nhờ L, X, D, A đến khu vực trang trại của M tại khu vực K để bắt dê vào chuồng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, sau khi bắt dê xong, M rủ mọi người cùng đánh bài cào lật(cào không tổ) với mục đích góp tiền mua gà về ăn nên L và A đồng ý, còn X và D không tham gia. Ban đầu M, L, A đánh cào lật với mức cược mỗi ván 20.000đ, ai thắng thì trích xâu mỗi ván là 40.000đ. Sau khi xâu đủ số tiền 240.000đ thì M, L và A thỏa thuận mức cược mỗi ván là 10.000đ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút thì M, L, A nghỉ chơi để cùng mọi người ăn cháo gà, lúc này có Nguyễn Văn C đến chơi và cùng ăn. Sau khi ăn xong, M, L, A tiếp tục đánh cào lật ăn thua bằng tiền với mức cược mỗi ván là 10.000đ thì C cũng vào tham gia và các đối tượng tăng mức cược lên 20.000đ mỗi ván, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày các đối tượng tăng mức cược lên 50.000đ.

Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài Tu lơ khơ loại 52 cây màu xanh để cùng nhau đánh bạc với hình thức cào lật, người cao điểm nhất sẽ thắng cuộc và được chia bài ở ván tiếp theo, mỗi người chơi được chia 03 quân bài và quy ước cách tính như sau:

-Điểm là tổng số điểm của 03 quân bài trên tay, lớn nhất là 09 điểm, trường hợp ván đánh có điểm ngang bằng nhau thì tính theo chất của các quân bài theo thứ tự từ cơ, rô, chuồn, bích;

-Sam là ba quân bài giống nhau tạo thành(888, KKK), lớn nhất là Sam Xi(A);

-Liêng là có ba quân bài liên tiếp theo thứ tự tăng dần(678, JQK), lớn nhất là QKA.

Quá trình đánh bạc M mang theo số tiền 1.370.000đ; L mang theo số tiền 400.000đ; A mang theo số tiền 1.237.000đ; C mang theo số tiền 1.760.000đ.

M, L, A, C đánh bạc cùng nhau đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/3/2020 thì bị lực lượng Công an xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phát hiện lập biên bản vi phạm quả tang, thu giữ 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh loại 52 cây và số tiền 4.327.000đ liên quan đến việc đánh bạc.

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh loại 52 cây và số tiền 12.727.000đ. Quá trình điều tra xác định số tiền 3.400.000đ thu giữ của M và số tiền 5.000.000đ của L không liên quan đến việc đánh bạc nên đã xử lý trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định. Tiếp tục tạm giữ số tiền M và các đối tượng đã dùng vào mục đích đánh bạc là 4.327.000đ và 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh.

Trong vụ án này có Nguyễn văn L, Nguyễn Kiếm A, Nguyễn văn C cùng tham gia đánh bạc với Nguyễn văn M với số tiền 4.327.000đ, bản thân các đối tượng không có tiền án, tiền sự nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã ra các quyết định xử phạt hành chính mỗi người số tiền 1.500.000đ, hiện đã thi hành xong. Đối với Nguyễn Văn X và Nguyễn Quang D cùng có mặt tại thời điểm M và các đối tượng đánh bạc nhưng X và

D không trực tiếp xem, không thu tiền xâu nên không có căn cứ xử lý hành chính, Cơ quan điều tra đã triệu tập nhắc nhở rút kinh nghiệm.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKSBT ngày 27/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo M về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo M đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo M từ 9 đến 12 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo; trách nhiệm dân sự: Không xem xét; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên xử tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh loại 52 cây; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.327.000đ bị cáo M và các đối tượng L, A, C dùng trong việc đánh bạc.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu tài sản của họ do không liên quan đến tội phạm, không ai có yêu cầu gì thêm, nên không xét.

Bị cáo M nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi; xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo M đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo M tham gia đánh bạc. Bị cáo đã một lần bị kết án về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Do

vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M cùng L, A, C đánh bạc với số tiền 4.327.000đ, nhưng tại thời điểm phạm tội, M có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" theo bản án số 01/HS-PT ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nên thuộc trường hợp chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đã áp tiền án làm tình tiết định tội nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Bình M để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo bị cáo vì bị cáo làm nghề tự do, không ổn định, thu nhập thấp; hoàn cảnh gia đình đang khó khăn, vợ đang mang thai.

Trong vụ án này có Nguyễn Văn L, Nguyễn Kiếm A, Nguyễn Văn C cùng tham gia đánh bạc với Nguyễn Văn M với số tiền 4.327.000đ, bản thân các đối tượng không có tiền án, tiền sự nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã ra các quyết định xử phạt hành chính mỗi người số tiền 1.500.000đ, hiện đã thi hành xong. Đối với Nguyễn Văn X và Nguyễn Quang D cùng có mặt tại thời điểm M và các đối tượng đánh bạc nhưng X và D không trực tiếp xem, không thu tiền xâu nên không có căn cứ xử lý hành chính, Cơ quan điều tra đã triệu tập nhắc nhở rút kinh nghiệm là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tuyên xử tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh loại 52 cây; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.327.000đ bị cáo M và các đối tượng L, A, C dùng trong việc đánh bạc là có căn cứ.

[6] Về dân sự: Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu tài sản của họ do không liên quan đến tội phạm, không ai có yêu cầu gì thêm, nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bình M** phạm tội "Đánh bạc";

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Bình M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/4/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Bình M thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2020) để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh loại 52 cây; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.327.000đ (bốn triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng) bị cáo M và các đối tượng L, A, C dùng trong việc đánh bạc.

Các vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0000775 ngày 28/5/2020.

Về dân sự: Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu tài sản của họ do không liên quan đến tội phạm, không ai có yêu cầu gì thêm, nên không xét.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Bình M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/6/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án N.D tỉnh Quảng Bình;
- V. K.S N.D huyện Bố Trạch;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch (3);
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
- Nhà tạm giữ CA Bố Trạch;
- Chi cục THA DS Bố Trạch;
- Bị cáo Nguyễn Bình M;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ; Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Thanh Vân**